

Tân Sơn, ngày 07 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều: 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55,57, 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình.
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị Hoàng Thị Y và anh Đỗ Quốc V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị Y.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Hoàng Thị Y**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu A, xã Tân P, huyện Tân S, tỉnh Phú T;

Người bị kiện: Anh **Đỗ Quốc V**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu A, xã Tân P, huyện Tân S, tỉnh Phú T;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia Hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 3 năm 2022 cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Y và anh Đỗ Quốc V.
- *Về con chung*: Chị Hoàng Thị Y và anh Đỗ Quốc V đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Mạnh H. Khi ly hôn chị Y và anh V thống nhất, thỏa thuận. Giao cho anh Đỗ Quốc V được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Đỗ Mạnh H, sinh ngày 04/3/2009. Chị Hoàng thị Y có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh V cho cháu H là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng)/01tháng kể từ tháng 4 năm 2022 cho đến khi cháu H lao động tự lực được. Chị Y được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản, cản trở.
- *Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức đóng góp của vợ chồng*: Chị Hoàng Thị Y và anh Đỗ Quốc V thống nhất, thỏa thuận tự giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSND cùng cấp
- THADS cùng cấp
- UBND xã Tân P
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Côn